

CÂU HỎI CÙNG CỐ KIẾN THỨC

Bài 2: LỊCH SỬ, TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN VIỆT NAM (Tiết 1, 2)

Câu 1: Một trong những nguyên tắc xây dựng quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Xây dựng quân đội nhiều về số lượng, đáp ứng tốt yêu cầu chiến đấu.
- B. Đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Phải có kỷ luật sắt, nghiêm minh, đáp ứng tốt yêu cầu chiến đấu.
- D. Phải có khả năng cơ động nhanh, chiến đấu giỏi.

Câu 2: Chiến sỹ La Văn Cầu đã nhờ đồng đội chặt cánh tay bị thương để tiếp tục chiến đấu chiến dịch nào?

- A. Chiến dịch Việt Bắc.
- B. Chiến dịch Hòa Bình.
- C. Chiến dịch Biên giới.
- D. Chiến dịch Điện Biên Phủ.

Câu 3: Chủ tịch Hồ Chí Minh kí sắc lệnh 71/SL thành lập Quân đội quốc gia Việt Nam vào thời gian nào?

- A. 22/5/1946
- B. 25/2/1945
- C. 25/2/1946
- D. 22/5/1945

Câu 4: Một trong những truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược.
- B. Quyết chiến, quyết thắng, đánh chắc, tiến chắc.
- C. Quyết chiến, quyết thắng, biết đánh và biết thắng.
- D. Quyết chiến với mọi kẻ thù xâm lược.

Câu 5: Một trong những truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Đoàn kết, thủy chung với quân đội các nước láng giềng.
- B. Có tinh thần quốc tế vô sản trong sáng, đoàn kết, thủy chung với bạn bè quốc tế.
- C. Có tinh thần giúp đỡ quân đội và nhân dân các nước, thủy chung với bạn bè
- D. Có tinh thần quốc tế vô sản, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ quốc tế.

Câu 6: Một trong những truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Hòa nhã với dân, kiên quyết với địch.
- B. Luôn công tác cùng nhân dân.
- C. Gắn bó máu thịt với nhân dân.
- D. Quan hệ của quân với dân như cá với nước.

Câu 7: Văn kiện nào của Đảng Cộng sản Việt Nam đề cập đến việc “Tổ chức ra quân đội công nông”?

- A. Luận cương chính trị tháng 10 năm 1930.
- B. Chính cương sách lược văn tắt tháng 2 năm 1930.
- C. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 2 (1951).
- D. Nghị quyết Hội nghị quân sự Bắc Kỳ tháng 4 năm 1945.

Câu 8: Câu nói “Cuộc đời đẹp nhất là trên trận tuyến đánh quân thù” là của ai?

- A. Anh hùng liệt sỹ Nguyễn Viết Xuân.
- B. Liệt sỹ Phan Đình Giót.
- C. Anh hùng Lê Mã Lương.
- D. Anh hùng Phạm Tuân.

Câu 9: Ngày truyền thống của Quân đội nhân dân Việt Nam là ngày

- A. 22/5/1945
- B. 22/12/1944
- C. 22 /5/1946
- D. 22/12/1945

Câu 10: Một trong những truyền thống về vang của Quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Độc lập, tự chủ, tự cường, cần kiệm xây dựng quân đội, xây dựng đất nước.
- B. Cần kiệm, độc lập, tự chủ, tự cường trong xây dựng quân đội.
- C. Cần kiệm, độc lập, tự lực, tự cường trong xây dựng quốc phòng của đất nước.
- D. Độc lập, tự chủ trong chiến đấu, lao động sản xuất xây dựng quân đội, xây dựng đất nước.

Câu 11: Quân đội nhân dân Việt Nam không có chức năng nào sau đây?

- A. Đội quân chiến đấu.
- B. Đội quân lao động sản xuất
- C. Đội quân công tác.
- D. Đội quân làm kinh tế

Câu 12: Chiến thắng đầu tiên của Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân là trận Phay Khắt, Nà Ngần, hai địa danh đó thuộc tỉnh nào hiện nay?

- A. Tỉnh Bắc Cạn.
- B. Tỉnh Lào Cai.
- C. Tỉnh Lạng Sơn.
- D. Tỉnh Cao Bằng.

Câu 13: Tháng 4 năm 1945, Hội nghị quân sự Bắc Kỳ của Đảng quyết định hợp nhất các tổ chức vũ trang trong nước thành:

- A. Vệ quốc đoàn.
- B. Quân đội quốc gia Việt Nam.
- C. Việt Nam giải phóng quân.
- D. Quân đội nhân dân Việt Nam.

Câu 14: Tên gọi Quân đội nhân dân Việt Nam có từ khi nào?

- A. Sau Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (1951).
- B. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945.
- C. Ngày 22/5/1946, ngày Hồ Chí Minh kí sắc lệnh 71/SL.
- D. Sau khi kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1954).

Câu 15: Chủ tịch Hồ Chí Minh ký quyết định thành lập bộ đội địa phương vào thời gian nào?

- A. 07/04/1949
- B. 04/07/1949
- C. 04/07/1948
- D. 07/04/1948

Câu 16: Ngày đầu thành lập, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân có bao nhiêu chiến sĩ?

- A. 43 chiến sĩ.
- B. 23 chiến sĩ.
- C. 32 chiến sĩ.
- D. 34 chiến sĩ.

Câu 17: Một trong những truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Trung thành vô hạn với nhà nước và toàn dân
- B. Trung thành vô hạn với sự nghiệp cách mạng của Đảng.
- C. Trung thành vô hạn với nhân dân lao động.
- D. Trung thành vô hạn với nhà nước.

Câu 18: Một trong những truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam là gì?

- A. Nội bộ đoàn kết thống nhất, kỷ luật tự giác, nghiêm minh.
- B. Thực hiện toàn quân một ý chí chiến đấu.
- C. Đoàn kết chặt chẽ với nhau như ruột thịt.
- D. Hết lòng giúp đỡ nhau lúc thường cũng như lúc ra trận.

Câu 19: Quân đội nhân dân Việt Nam có những chức năng gì?

- A. Chiến đấu, học tập, công tác, làm kinh tế.
- B. Chiến đấu, công tác, lao động sản xuất.
- C. Chiến đấu, tuyên truyền và vận động nhân dân.
- D. Chiến đấu, công tác, tuyên truyền vận động nhân dân.

Câu 20: Phương hướng xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay là gì?

- A.** Cách mạng, thiện chiến, tinh nhuệ, hiện đại.
- B.** Chính quy, hiện đại, tinh nhuệ, phản ứng nhanh
- C.** Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.
- D.** Gọn, nhẹ, cơ động nhanh, chiến đấu giỏi.